IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT NHÁNH 2: " CON VỊT"

Từ 06/1/2025-> đến 11/1/2025

Giáo viên thực hiện: Đào Thị Huệ

1.Đón trả trẻ

HOẠT ĐỘNG PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN	Ghi chú
*** Tiếp tục rèn trẻ:** - Đến lớp không khóc nhè, tự giác vào lớp, chào cô chào bố mẹ. - Rèn kĩ năng cất đồ chơi, đi vệ sinh, dạo chơi, vào bàn ăn, đi ngủ. ***Trò chuyện, hướng dẫn phụ huynh :** - Chăm sóc trẻ khi bị táo bón. - Thực hành : Một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp - Thực hành thao tác rửa tay. - Lắng nghe và trao đổi, giao tiếp trò chuyện với trẻ *** Trò chuyện với trẻ về chủ đề** . - Trò chuyện về các loại vịt. - Cho trẻ xem các hình ảnh, bài hát, bài thơ…theo chủ đề. - Trò chuyện với trẻ nhận biết một số đặc điểm nổi bật của con vịt.	-

2. Thể dục sáng

HOẠT ĐỘNG PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN	Ghi chú
1. Khởi động: Cho trẻ đi đội hình vòng tròn với các kiểu đi: Đi châm, đi nhanh, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường.... TDS: Co duỗi các ngón tay, đan các ngón tay vào nhau **2. Bài tập phát triển chung**. **Bài 6: Chú gà trống** + ĐT1 :Gà trống gáy	

+ ĐT2 :Gà vỗ cánh + ĐT3: Gà mổ thóc + ĐT4: Gà bới đất; -TCVĐ: Bắt chiếc tiếng kêu các con vật, tạo dáng **3.Hồi tĩnh**: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng .	

3. Chơi tập có chủ định

	Thứ 2	**Thứ 3**	**Thứ 4**	**Thứ 5**	**Thứ 6**	**Thứ 7**	
	Ngày 6/1/2025	**Ngày 7/1/2025**	**Ngày 8/1/2025**	**Ngày 9/1/2025**	**Ngày 10/1/2025**	**Ngày 11/1/2025**	
	PTNN **KTTN** Vịt con lông vàng	**PTTC** **VĐCB** Đứng co một chân	**PTNT** Nhận biết tiếng kêu của vịt mẹ, vịt con	**PT TCKNXH** Di màu Con vịt (M)	**PT TCKNXH** - KNVĐ: Đàn vịt con - NH: Cò lả - TCAN: Con gì kêu	**PTNT** Ôn phân biệt to nhỏ	

4. Chơi tập ngoài trời

	Thứ 2	**Thứ 3**	**Thứ 4**	**Thứ 5**	**Thứ 6**	**Thứ 7**	
	Ngày 6/1/2025	**Ngày 7/1/2025**	**Ngày 8/1/2025**	**Ngày 9/1/2025**	**Ngày 10/1/2025**	**Ngày 11/1/2025**	
	*Quan sát phòng bảo vệ - Trò chơi: đá bóng vào gôn -Chơi tự do ngoài trời KVC số 4	*Quan sát con vịt mẹ - Trò chơi:Bắt chước tiếng kêu các con vật -Chơi tự do ngoài trời KVC số 3	* QS viên sỏi to, sỏi nhỏ - TCVĐ:về đúng ao - Chơi tự do ngoài trời KVC số 4	* Quan sát cầu trượt - TCVĐ: Kéo co - Chơi tự do ngoài trời KVC số 5	* Quan sát con vịt con -TCVĐ:Tạo dáng -Chơi tự do ngoài trời KVC số 3	*Lao động nhặt lá cây - TCVĐ: Gieo hạt - Chơi tự do ngoài trời KVC số 4	

5. Chơi tập theo ý thích buổi sáng

<table>
<tr><th>KHU VỰC CHƠI</th><th>NỘI DUNG</th><th>MỤC ĐÍCH YÊU CẦU</th><th>CHUẨN BỊ</th><th>TIẾN HÀNH</th></tr>
<tr><td rowspan="3">a.Thao tác vai</td><td>TC1: Chơi bế em búp bê cho em ăn, cho em đi dạo</td><td rowspan="3">* Kiến thức:
- Trẻ biết tên góc chơi, tên các trò chơi
- Biết bắt chước được một vài hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại…)
* Kỹ năng:
- Rèn cho trẻ có một số kỹ năng thể hiện một vài hành động phù hợp với vai chơi của mình (dưới sự hướng dẫn của cô)
* Thái độ:
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia chơi biết đoàn kết trong khi chơi.</td><td rowspan="2">- Búp bê bé trai, búp bê bé gái , bát, thìa, khăn
- Giường, quần áo, váy búp bê.</td><td rowspan="4">1.Ổn định tổ chức :
2. Thảo thuận:
- Trò chuyện với trẻ, về chủ đề . Cô nhận xét giờ chơi hôm trước
Cô nhớ nhắc nhở kĩ năng chơi: Không tranh giành đồ chơi của bạn trong khi chơi, khi chơi xong cất đồ chơi đúng nơi quy định
- Tc: Tìm ký hiệu góc chơi
- Cô giới thiệu ký hiệu các góc chơi
Hỏi trẻ thích chơi trò chơi góc nào? Cho trẻ kể tên các góc chơi trẻ thích về chủ đề
- Cô dẫn trẻ đến từng góc chơi giới thiệu các trò chơi có trong các góc , trẻ dán chọn ký hiệu góc chơi
- Trẻ nhẹ nhàng về góc chơi và tự lấy đồ chơi theo ý thích.
3. Quá trình chơi:</td></tr>
<tr><td>TC 2: Ru búp bê ngủ</td></tr>
<tr><td>TC 3: Chơi nấu ăn</td><td>- Đồ dùng , đồ chơi nấu ăn
- Xoong, chảo, các loại thực phẩm: cá, rau, củ..
- Bát thìa, đũa, đĩa, khăn lau tay, mắm muối...</td></tr>
<tr><td rowspan="2">b.Hoạt động với đồ vật, đồ chơi</td><td>TC 1: Xếp chồng, lồng hộp.</td><td rowspan="2">*Kiến thức:
- Trẻ biết tên góc, ký hiệu góc chơi, tên trò chơi, biết cách chơi các trò chơi theo mảng tường gợi ý dưới sự hướng dẫn của cô giáo.</td><td rowspan="2">- Đồ chơi lồng tháp, lồng hộp
- Bộ đóng cọc bàn gỗ, búa baby.
- Bảng chơi phân loại đồ dùng Lô tô đồ chơi
Bảng chơi nhận biết phân biệt màu..</td></tr>
<tr><td>TC 2: Ôn phân biệt to nhỏ</td></tr>
</table>

	TC 3: Thả bóng, thả hình	- Biết xếp chông,lồng hộp ghép hình, chọn đúng màu.	- Tranh gợi ý	- Phân công các cô phụ trách các góc như sau: - Trong khi trẻ chơi cô quan sát, giám sát trẻ chơi, gợi ý để trẻ chọn đồ chơi, trò chơi và tự chơi theo ý thích. - Cô gợi mở, điều chỉnh, khuyến khích, hướng dẫn trẻ thực hiện đúng thao tác, kĩ năng (đặc biệt các kĩ năng trẻ mới làm quen: nấu cơm, nấu cháo, xúc cho em ăn, ru em ngủ, kể chuyện với rối ngón tay) - Cô trò chuyện giúp đỡ trẻ khi cần thiết. - Động viên hướng dẫn gợi ý trẻ chuyển góc chơi nếu trẻ không còn hứng thú với nhóm đang chơi. **4. Kết thúc giờ chơi** Cô gõ sắc xô hoặc bật nhạc nhẹ nhàng báo hiệu kết thúc trò chơi. - Nhắc nhở trẻ nhẹ nhàng cất đồ chơi, gọn gàng đúng nơi
	TC 4: Ghép hình con vịt	- Chơi xếp, lắp ghép. Thực hiện lắp ghép xếp cạnh xếp chồng - Bé tập chơi ghép hình. Thực hành các mảnh ghép rời, tạo thành hình bức tranh - Trẻ cảm nhận được vật cứng – vật mềm ***Kĩ năng** - Rèn cho trẻ KN chơi các trò chơi, phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: xếp chồng , xếp cạnh - Rèn kỹ năng cảm nhận khi sờ nắn các đồ vật khác nhau	- Bảng chơi ghép hình, so hình rau cải - Đồ chơi lắp ghép, gạch, vỏ sữa - Bảng chơi các đồ vật cứng – mềm	
	-TC 5 Nhận biết con vịt			
	TC 6:So hình			
	TC7: Cảm nhận của bé			
	TC 8 : Xếp ao nuôi vịt		- Xe kéo, đẩy - Vòng,bóng - Mô hình xe đẩy	
	TC 9 : Bù chỗ còn thiếu			
c.Vận động	**TC 1:** Lái xe, ném vòng ,bóng, bánh xe lăn	*** Kiến thức** - Trẻ biết tên góc chơi, tên trò chơi, biết cách chơi. - Trẻ biết chơi xe đẩy tập đi, đẩy xe. kéo xe - Trẻ biết cài cởi cúc áo , mặc áo bơi, cài khuy, buộc tóc cho búp bế , biết luồn dây Biết đóng cọc bàn gỗ, búa baby		
	TC 2: Cài cúc, khuy		- Trang phục của búp bê có cúc, khuy: Váy áo, mũ, Giầy dép, ba lô,...	
	TC 3: Chơi luồn dây,sỏ dây giầy		- Bảng trò chơi luồn dây, hột hạt,giầy	

	TC4 : Đóng cọc bàn gỗ, kéo xe	*** Kĩ năng** - Rèn kỹ năng sự khéo léo của đôi tay, ngón tay *** Thái độ:** Trẻ đoàn kết trong khi chơi, hứng thú chơi	Đóng cọc búa bi, con khớp có dây kéo	quy định thoại…)
d.Nghệ thuật	Tạo hình :Cho trẻ làm quen với bảng và phấn ,giấy bút màu, màu nước,di màu tranh ảnh, in, xé dán về chủ đề	- Trẻ biết in màu, cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc - Trẻ biết xem tranh câu chuyện ,chơi với con rối. - Trẻ biết lật mở từng trang sách. - Rèn kĩ năng tư duy, quan sát, ghi nhớ cho trẻ. - Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động tạo sản phẩm	Chuẩn bị màu nước, giấy a4 tranh rỗng về chủ đề, bút màu, giấy màu, hồ dán bàn ghế.	
	- Âm nhạc: Ca múa, chơi với trống chơi với đàn, sắc xô, thanh la		Dụng cụ âm nhạc, trống ,đàn,sắc xô,thanh la	
	Sách chuyện: Xem tranh ảnh , sách báo về chủ đề		Sách chuyện, tranh ảnh, sách ,báo về chủ đề	

6. Vệ sinh, ăn, ngủ

Nội dung	**HOẠT ĐỘNG PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN**	Ghi chú
Vệ sinh	* Vệ sinh: - Hướng dẫn, hỗ trợ trẻ nhỏ thực hiện các kỹ năng vệ sinh và đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Rèn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách - Nhận biết: tủ đồ dùng cá nhân, tủ ca - Thực hành yêu cầu đơn giản của cô	

Ăn	* Ăn: - Trò chuyện với trẻ về các thức ăn khác nhau trong chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ - Trò chuyện về một số thói quen, nề nếp tốt trong ăn uống. + Thực hành mời cô và các bạn trước khi ăn - Tổ chức giờ ăn cho trẻ tạo cảm giác ngon miệng trước khi ăn bằng bài hát, đồng dao... - Tổ chức cho trẻ ăn phải đảm bảo vệ sinh sạch sẽ. - Giáo dục trẻ mời cô, mời bạn trước khi ăn. - Hướng dẫn trẻ cầm thìa bằng tay phải, tay trái giữ bát, khi ăn không làm rơi vãi thức ăn	
Ngủ	- Đảm bảo luôn có giáo viên thức trực trưa, bao quát trẻ trong giờ ngủ, thường xuyên điều chỉnh tư thế nằm ngủ cho trẻ, kiểm soát và điều chỉnh nhiệt độ trong phòng ngủ. - Cho trẻ ngủ đủ thời gian và sâu giấc. - Dạy trẻ làm quen thực hành ngủ trưa đúng theo quy định. - Giúp cô sắp xếp gối ngủ rèn cho trẻ tự lên giường ngủ - Cho trẻ nghe nhạc, tránh tiếng ồn cho trẻ ngủ	

7. Chơi tập theo ý thích buổi chiều

	Thứ 2	**Thứ 3**	**Thứ 4**	**Thứ 5**	**Thứ 6**	**Thứ 7**	
	Ngày 6/1/2025	**Ngày 7/1/2025**	**Ngày 8/1/2025**	**Ngày 9/1/2025**	**Ngày 10/1/2025**	**Ngày 11/1/2025**	
Tuần 1	*Trò chuyện với trẻ về chủ đề * Ôn HĐH *Chơi tự do *Vệ sinh trả trẻ	* LQBH :Đàn vịt con * Hoạt động chơi * Vệ sinh trả trẻ	* Nghe cô đọc ca dao, đồng dao ,câu đố về chủ đề *Chơi tự do *VS trả trẻ	* Nghe các bài hát về chủ đề * Thực hành cho trẻ rửa tay *Chơi tự do *VS trả trẻ	*Rèn thao tác rửa tay cho trẻ *Chơi tự do *VS trả trẻ	* Lao động – dọn vệ sinh *Liên hoan văn nghệ nêu gương bé ngoan. *Vệ sinh trả trẻ	

THƯ GỬI PHỤ HUYNH

Kính gửi: Quý phụ huynh,

Nhằm giúp các bé có thêm những kỹ năng và kiến thức cần thiết về an toàn khi vui chơi, lớp NT1 xin thông báo tới Quý phụ huynh về kế hoạch thực hiện chủ đề nhánh "Con vịt" cho các bé độ tuổi từ 24 đến 36 tháng. Chúng tôi tin rằng việc dạy trẻ nhận thức được những kiến thức kĩ năng về Con vịt của con là vô cùng quan trọng. Vì vậy chúng tôi xin được gửi kế hoạch hoạt động của các con với chủ đề nhánh " Con vịt" trong thời gian từ ngày 6/1 đến ngày 11/1 với mục tiêu giúp trẻ phát triển toàn diện cho trẻ. Với chủ đề nhánh "Con vịt" các bé sẽ được tìm hiểu về tên gọi,đặc điểm nổi bật của con vịt.

Các con sẽ nhận biết và ghi nhớ :

- Tên gọi,đặc điểm nổi bật của con vịt.
- Lợi ích của con vịt với đời sống con người.

Ở trường các con sẽ được:

- Tham gia hoạt động : Nhận biết tên gọi, tiếng kêu,đặc điểm nổi bật của con vịt.
- Tham gia các trò chơi giáo dục, sáng tạo như: Di màu con vịt, xé dán trang trí con vịt, ghép tranh con vịt.
- Học các bài hát, bài thơ và nghe các câu chuyện về chủ đề
- Và còn nhiều hoạt động thú vị khác nữa.

Để giúp các con có được những trải nghiệm thú vị và bổ ích, kính mong phụ huynh ở nhà:

- Trò chuyện với các con về tên gọi, tiếng kêu, đặc điểm, công dụng của con vịt.
- Cho con xem và NB tranh ảnh video về con vịt.Con sẽ luôn cảm thấy hứng thú và thích được tới lớp hơn.
- Động viên con ôn/biểu diễn các bài thơ, chuyện, bài hát đã được học ở lớp.

Cuối chủ đề:

Các con sẽ có một buổi tổng kết, rất mong bố mẹ bố trí thời gian tới tham dự cùng các con và có thể đăng kí làm tình nguyện viên chia sẻ với các con hiểu biết về con vịt… Các con cũng sẽ luôn có cảm xúc tốt, tự hào vì bố mẹ luôn đồng hành với con trong các hoạt động của lớp mình.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm và hợp tác của Quý phụ huynh!

PHẦN 1: MỞ CHỦ ĐỀ

- Giáo viên trò chuyện về con vịt, cho trẻ xem video, nghe kể chuyện, hát các bài về chủ đề "Con vịt"

*** Câu hỏi trẻ đã biết:**

- Đây là con gì?
- Con vịt có bộ lông màu gì?
- Vịt kêu như nào?

*** Câu hỏi trẻ muốn biết**

- Con vịt sống ở những đâu ?
- Thức ăn ưa thích của vịt là gì ?
- Lợi ích của con vịt với đời sống con người ?
- Cô và trẻ thống nhất nội dung « Con vịt« trong 1 tuần .

I. MẠNG NỘI DUNG

Con vịt

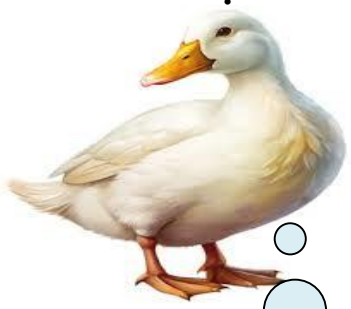

Tên gọi , đặc điểm nổi bật

Nơi sống của vịt

Các món ăn chế biến từ vịt

II.MẠNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động chơi:
Góc hoạt động với đồ vật: Lắp ghép, chắp ghép hình từ các khối gỗ, xếp ao nuôi vịt, ghép tranh, bù chỗ còn thiếu, so hình con vịt. Bé phân biệt to nhỏ, Bé chơi thả hình. Cảm nhận của bé,
Góc vận động: Chơi thả bóng, chơi bập bênh, chơi xe đẩy, chơi với vòng, bé chơi cài khuy, luồn dây, xâu hạt, cài cởi cúc áo
Góc Nghệ thuật: - Di màu con vịt,Xé dán trang trí con vịt, chơi với đất nặn.Hát vận động bài hát " Đàn vịt con". Bé xem sách tranh, sách vải về chủ đề
Góc phân vai: Bé chơi nấu ăn, chơi bế em, ru em ngủ, cho em ăn, cho em đi dạo

Hoạt động học:
PTTC: VĐCB: Đứng co một chân
PTNT:Ôn phân biệt to nhỏ
NBTN: Nhận biết tiếng kêu của vịt mẹ, vịt con
PTNN:KTTN: Vịt con lông vàng
PTTCKNXH: ÂN:KNVĐ: Đàn vịt con
TH: Di màu con vịt (M)

Hoạt động ngoài trời:
- Quan sát: Phòng bảo vệ,cầu trượt, con vịt mẹ, con vịt con, cầu trượt...
+ TC: Tạo dáng, tìm về đúng ao, ,bắt chước tiếng kêu các con vật,.....

Hoạt động khác:
- Chơi và hoạt động theo ý thích ở các góc
- Nghe đọc thơ hoặc kể truyện về chủ đề
- Xem video bài hát ôn luyện các bài hát, vận động theo bài hát
- Luyện tập làm vệ sinh cá nhân: đi vệ sinh đúng nơi quy định
- Trò chuyện về convịt.
- Rèn kỹ năng bê ghế, xếp ghế đúng nơi quy định

PHẦN 2: THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG

Thứ 2 ngày 6 tháng 1 năm 2025

- Lĩnh vực: PTNN

- Đề tài: KTTN: Vịt con lông vàng

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, trả lời 1 số câu hỏi đơn giản.

2. Kĩ năng:

- Trẻ nghe và trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng, rèn ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.
- Rèn trẻ ghi nhớ có chủ định.

3. Thái độ:

- Chú ý nghe cô kể chuyện.
- Giáo dục trẻ nghe lời người lớn, giữ gìn vệ sinh sạch sẽ.

II. Chuẩn bị:

1. Đồ dùng của cô

- Tranh ảnh minh họa nội dung câu chuyện " Vịt con lông vàng ", bài hát "Đàn vịt con"
- Máy tính, loa.

2.Đồ dùng của trẻ

- Trang phục đầu tóc gọn gàng

III. Cách tiến hành:

***Hoạt động 1 : Ổn định tổ chức**

+ Cô cho trẻ hát bài hát "Đàn vịt con "

+ Cô cùng trò chuyện với trẻ

- Bài hát nhắc tới con gì ?
- Hôm nay cô có một câu truyện nói về các bạn vịt nghich bẩn nên mẹ đã không nhận ra được đó là câu chuyện " Vịt con lông vàng".Các con ngồi ngoan nghe cô kể truyện nhé.

***Hoạt động 2: Kể truyện trẻ nghe "vịt con lông vàng"**

- Cô kể lần 1: Kết hợp với cử chỉ điệu bộ
- Tóm tắt nội dung: vịt con theo mẹ đi chơi nhưng không nghe lời mẹ dặn, vịt con chui vào ống khói bị bẩn, vịt con tắm rửa sạch sẽ.
- Cô kể lần 2 + tranh minh họa

*** Đàm thoại :**

- Cô vừa kể cho các con nghe câu truyện gì?
- Trong câu chuyện có những nhân vật nào ?
- Vịt con có bộ lông như thế nào?
- Chuyện gì xảy ra khi vịt con chui vào ống khói?
- Vịt con làm gì để vịt mẹ nhận ra mình?
- Vịt mẹ dặn vịt con điều gì?

***Giáo dục**: Các con thấy bạn vịt con trong câu chuyện đã ngoan chưa? Vì sao bạn vịt con chưa ngoan? Các con nhớ giữ gìn sạch sẽ để cho cơ thể khỏe mạnh

***Hoạt động 3 : Củng cố**

- Cô cho trẻ nghe lại câu chuyện **"**vịt con lông vàng " trên máy tính**.**

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

****

Thứ 3 ngày 7 tháng 1 năm 2025

- Lĩnh vực: PTTC

- Đề tài: VĐCB: Đứng co 1 chân

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên vận động và biết đứng co 1 chân theo hướng dẫn của cô.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng khéo léo của đôi bàn chân, sự phối hợp các giác quan trong vận động.
- Rèn kỹ năng giữ thăng bằng cho trẻ.

3. Thái độ

- Trẻ mạnh dạn, tự tin khi thực hiện vận động

II.Chuẩn bị :

1. Đồ dùng của cô :

- Phấn vẽ. 1 sợi dây len buộc chùm bóng dài khoảng 50cm .

2. Đồ dùng của trẻ

- Tâm thế thoải mái ,quần áo gọn gàng.

III. Cách tiến hành:

***Hoạt động 1 : Khởi động**

- Cô và trẻ đi theo đội hình vòng tròn kết hợp với các kiểu đi nhanh, đi chậm, chạy nhanh- chạy chậm, đi khom, đi thường. Cho trẻ về đội hình vòng tròn kết hợp bài hát " cùng đi đều".

***Hoạt động 2: Trọng động *:VĐCB:* Đứng co 1 chân**

Tập bài phát triển chung: Cây cao cây thấp

+ĐT1 :Tay (lá reo) Giơ 2 tay lên cao nói lá reo sau đó hạ tay xuống

+ ĐT2: Lưng bụng (nghiêng người sang 2 bên nói gió thổi cây đung đưa)
+ĐT3: (Chân):cây bé xíu ngồi xuống, cây lớn nên đứng lên
+ĐTNM: Chân 2L.

*** VĐCB : Đứng co 1 chân**

- Cô giới thiệu tên vận động.
- Cô tập mẫu l1+ không phân tích.
- L2 tâp kết hợp PTĐT :TTCB: Tư thế tự nhiên hai tay giang ngang để giữ thăng bằng khi có hiệu lệnh 1 tiếng sắc xô cô đứng và nhấc cao 1 chân lên cách đất khoảng 10-12cm giữ thăng bằng trong khoảng 2-3 giây sau đó đổi chân.
- Cho trẻ thực hiện:
- Lần lượt cho 2 trẻ đầu hàng lên thực hiện cho đến hết
- Lần 2: Thi đua giữa 2 tổ
- Trẻ thực hiện cô bao quát và sửa sai
- ĐT: Hỏi trẻ tên VĐ
- Củng cố: Gọi 1 trẻ lên tập lại

***TCVĐ: Bắt bóng**

- Cô giới thiệu tên trò chơi :Bắt bóng
- Cô nêu cách chơi,luật chơi : cô có chuẩn bị một chùm các quả bóng.Cô sẽ cầm chùm bóng và các bạn sẽ cùng nhau bắt bóng nhé.Bạn nào bắt trúng bóng sẽ được tặng 1 quả bóng.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần
- Cô nhận xét, khen ngợi trẻ

***Hoạt động 3**: **Hồi tĩnh**

- Cô và trẻ đi nhẹ nhàng 2 vòng quanh sàn

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

****

Thứ 4 ngày 8 tháng 1 năm 2025

- Lĩnh vực: PTNT

- Đề tài: Nhận biết tiếng kêu của vịt mẹ, vịt con

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được tiếng kêu của vịt mẹ "Cạc, Cạc" và vịt con "Vít,vít"
- Phân biệt được đặc điểm cơ bản giữa gà vịt mẹ và vịt con qua tiếng kêu.

2. Kỹ năng:

- Phát triển khả năng lắng nghe, phân biệt âm thanh.
- Tăng cường kỹ năng quan sát, tập trung và bắt chước. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ hào hứng tham gia vào các hoạt động khám phá.
- Trẻ biết bảo vệ và chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình.

II.Chuẩn bị :

1. Đồ dùng của cô :

- File ghi âm tiếng vịt mẹ "Cạc, cạc" và tiếng vịt con "Vít, vít".
- Hình ảnh của gà vịt mẹ, vịt con.

2. Đồ dùng của trẻ :

- Tâm thế thoải mái quần áo gọn gàng

III. Tiến hành:

***Hoạt động 1 : Ổn định tổ chức**

- Cô và trẻ cùng hát bài "Đàn vịt con"
- Cô và các con vừa hát bài gì?
- Các con đã nhìn thấy vịt chưa?
- Con vịt mẹ kêu như nào?
- Con vịt con kêu làm sao?
- Cô dẫn dắt giới thiệu vào bài ?

***Hoạt động 2: Nhận biết tiếng kêu của vịt mẹ - vịt con**

- Cô cho trẻ nghe âm thanh tiếng vịt mẹ kêu.

+ Các con hãy lắng nghe đó là âm thanh gì ?

+ Cạc cạc là tiếng kêu của con vịt nào ?

- Cô cho xuất hiện hình ảnh chú vịt mẹ kêu cạc cạc trên slie
- Trẻ quan sát và trò chuyện về chú vịt mẹ.

+ Đây là con gì ?

+ Con vịt mẹ đang làm gì ?

+ Vịt là động vật nuôi ở đâu ?

+ Vịt mẹ kêu cạc cạc vào lúc nào ?

+ Các con thấy tiếng kêu của vịt mẹ như nào ?

=> Đây là con vịt mẹ sống trong gia đình, chú đang dẫn đàn vịt con đi kiếm ăn khi thấy mồi vịt mẹ kêu cạc cạc gọi các con lại.

- Cô cho trẻ bắt chiếc làm chú vịt mẹ kêu cạc cạc.

* Cô tạo tình huống cho trẻ nghe tiếng vịt con kêu (Vít vít)

- Cô cho trẻ đoán đó là tiếng kêu của con gì ?
- Cô cho trẻ quan sát vịt con trên slie

+ Đây là con gì ?

+ Con vịt con kêu như nào ?

- Con có nhận xét gì về tiếng kêu của chú vịt con ?

=> Đây là chú vịt con nhỏ xíu đang kêu vít vít tìm vịt mẹ đấy. Chú vịt con nhỏ hơn chú vịt mẹ lên tiếng kêu của chú nhỏ và nhẹ hơn tiếng kêu của chú vịt mẹ.

- Cô cho trẻ làm những chú vịt con kêu vít vít đi tìm mẹ.

***Hoạt động 3: Củng cố**

Trò chơi "Thi xem ai nhanh"

- Cô giới thiệu trò chơi cách chơi

- Luật chơi: Trẻ lắng nghe âm thanh tiếng kêu của con vật và về đúng hình ảnh con vật có đúng tiếng kêu đó.
- Cách chơi: Cô cho trẻ lắng nghe âm thanh của tiếng vịt trẻ nghe và đoán đó là tiếng kêu của con vật nào thì trẻ sẽ nhanh chân chạy về hình ảnh của con vật đó. Trẻ nào nghe tinh và nhanh trẻ đó dành chiến thắng.
- Lần 1 trẻ lắng nghe âm thanh tiếng kêu về đúng hình ảnh (Vịt mẹ hoặc vịt con)
- Lần 2 cô cho xuất hiện hình ảnh vịt mẹ hoặc vịt con. Cô yêu cầu trẻ bắt chiếc tiếng kêu của 2 con vật tương ứng với hình ảnh cô yêu cầu.
- Trong khi trẻ chơi cô bật nhạc bài "Đàn vịt con"
- Cô tổ chức cho trẻ chơi, động viên trẻ sau mỗi lượt chơi.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

****

Thứ 5 ngày 9 tháng 1 năm 2025

- Lĩnh vực: PTTCKNXH - TH

- Đề tài: Di màu con vịt (M)

I. Mục đích - Yêu cầu

1.Kiến thức

- Trẻ biết cách cầm bút và di màu vào trong tranh sao không chờm ra ngoài.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng cầm bút và di màu cho trẻ.

3. Thái độ

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động
- Yêu quý giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.

II. Chuẩn bị.

1. Đồ dùng của cô :

- Tranh mẫu của cô, bút màu, tranh rỗng con vịt

2. Đồ dùng của trẻ:

- Tranh rỗng con vịt, bút màu, bàn, ghế

III. Tiến hành

***Hoạt động 1: ổn định tổ chức**

- Cô và trẻ hát bài " Một con vịt "
- Bài hát nói về con gì ?
- Hôm nay cô hướng dẫn các con di màu con vịt nhé.

***Hoạt động 2: Di màu con vịt (M)**

- Cho trẻ quan sát tranh mẫu
- Cô có bức tranh gì đây ?
- Con vịt màu gì?
- Cô di con vịt như nào ?

- Các con có muốn di màu con vịt đẹp giống cô Huệ không? Chúng mình ngồi ngoan cô hướng dẫn chúng mình di màu con vịt nhé.

- Lần 1: cô làm mẫu không phân tích.Cho trẻ quan sát cô di ,cách di và cách cầm mầu.

- Lần 2: cô vừa làm vừa phân tích cách di màu : Cô thích con vịt màu vàng nên cô chọn màu vàng để di ,cô ngồi ngay ngắn,tay phải dùng 3 đầu ngón tay cầm mầu,tay trái cô giữ giấy,cô di màu từ trái sang phải,di đều màu di đi di lại trong tranh rỗng con vịt.Cô di kín bức tranh ,sau khi di màu xong cô cất màu vào rổ,không nghịch hay bẻ màu.

- Cô di xong con vịt rồi.Các con thấy cô di có đẹp không?

-Vậy chúng mình có muốn di con vịt đẹp giống cô không?

- Cô cho trẻ làm mô phỏng động tác di màu(cầm bút bằng 3 ngón tay, di đều màu, không di ra ngoài).

- Cho trẻ lấy đồ dùng về chỗ ngồi thực hiện.

- Hỏi trẻ đang di màu tranh gì?

- Trẻ di màu cô quan sát và hướng dẫn trẻ còn lúng túng.

*** Hoạt động 3: Nhận xét sản phẩm**

- Cô cho trẻ mang tranh lên treo và cho trẻ đứng xung quanh sản phẩm .

- Con thích bài của bạn nào nhất ?

- Vì sao con thích ?

- Con thích bức tranh con vịt nào nhất ?

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

****

Thứ 6 ngày 10 tháng 1 năm 2025

- Lĩnh vực: PTTCKNXH-AN

- Đề tài:KNVĐ: Đàn vịt con

- HN: Cò lả

- TCAN: Con gì kêu

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ thuộc lời bài hát, biết kết hợp vỗ đệm theo phách khi hát.

2. Kĩ năng

- Rèn kỹ năng vỗ đệm cho trẻ.
- Phát triển tai nghe cho trẻ qua trò chơi âm nhạc.

3. Thái độ.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Biết chăm sóc, yêu quý con vật nuôi trong gia đình**.**

II. Chuẩn bị.

1. Đồ dùng của cô :

- Nhạc bài hát **:** Đàn vịt con, cò lả

- Xắc xô, trống.

2. Đồ dùng của trẻ :

- Trang phục đầu tóc gọn gàng

III. Cách tiến hành:

***Hoạt động 1 :TCÂN :Con gì kêu**

- Cô giới thiệu trò chơi: Con gì kêu
- Cô nói luật chơi,cách chơi
- Cách chơi: Cô giáo làm một số hoạt động khác nhau: vịt con kêu vít vít, vịt mẹ kêu cạc cạc,gà trống gáy, mèo kêu meo meo. Chúng mình quan sát và phải bắt chước những hoạt động cô vừa làm.
- Luật chơi: Nếu chúng mình làm sai, không giống cô thì chúng mình sẽ bị phạt một điệu nhảy.
- Cô cho trẻ chơi 2 lần (sửa sai cho trẻ)

(Cô động viên, khen ngợi trẻ).

***Hoạt động 2 : Dạy KNVĐ : Đàn vịt con**

- Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc trong bài hát : «Đàn vịt con »
- Trẻ nghe và đoán tên bài hát.
- Cô cho trẻ hát lại bài hát: "Đàn vịt con " 2 lần.
- Cô sửa sai, khuyến khích trẻ.
- Để cho bài hát này hay hơn thì khi hát con sẽ kết hợp với vận động nào?
- Cô mời một vài trẻ hát kết hợp vận động.
- Cô giới thiệu vận động : vỗ đệm theo phách
- Cô hát và vỗ lần 1: không phân tích
- Lần 2 : Cô phân tích cách vỗ: Chuẩn bị cô đưa hai tay về phía trước lòng bàn tay hướng vào nhau. Khi hát cô vỗ tay liên tiếp từ đầu cho đến cuối lời bài hát.
- Trẻ thực hiện

+ Cô cho trẻ hát và vỗ đệm cùng cô 2-3 lần

+ Cô cho trẻ vỗ kết hợp dụng cụ âm nhạc theo hình thức tổ, nhóm cá nhân.

+ Cô động viên, sửa sai, khuyến khích trẻ .

***Củng cố**:

- Cô vừa dạy các con vận động gì?

***Hoạt động 3: Hát nghe "cò lả"**

- Cô giới thiệu tên làn điệu đân ca,tác giả.
- Cô hát trẻ nghe lần 1cử chỉ điệu bộ.
- Cô hát lần 2 kết hợp với vận động.
- Hỏi trẻ tên bài hát.
- Trẻ hát hưởng ứng và vận động cùng cô.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

****

Thứ 7 ngày 11 tháng 1 năm 2025

- Lĩnh vực: PTNT

. **- Đề tài: Ôn phân biệt to, nhỏ**

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức :

- Trẻ nhận biết sự khác biệt rõ nét về độ lớn của 2 đối tượng.
- Trẻ biết sử dụng từ "to hơn – nhỏ hơn"
- Trẻ biết phân biệt màu sắc của đối tượng.

2. Kĩ năng:

- Rèn cho trẻ biết phân biệt "to hơn – nhỏ hơn".
- Rèn kĩ năng quan sát, phân biệt.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia học bài cùng cô và biết cất dọn đồ chơi đúng nơi quy định.

II.Chuẩn bị :

1. Đồ dùng của cô :

- 2 chuồng vịt. 1chuồng to màu xanh, 1 chuồng nhỏ màu đỏ, mô hình 2 cái ao.
- 2 chú vịt: 1 chú vịt mẹ to màu đỏ, 1 chú vịt nhỏ màu vàng, cá to, cá nhỏ, tôm to, tôm nhỏ

2. Đồ dùng của trẻ :

- Mỗi trẻ 1 rổ có: 2 con cá (cá màu đỏ to, cá màu vàng nhỏ),
- 2 con tôm (Tôm to màu đỏ, tôm nhỏ màu vàng).

III.Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Ổn định tổ chức:**

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi bóng tròn to, bóng tròn nhỏ

+ Trong bài hát có bóng gì ?

+ Cô dẫn dắt giới thiệu vào bài ?

*** Hoạt động 2: Ôn phân biệt to nhỏ**

- Cô tạo tình huống tặng cho mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng có vịt mẹ , vịt con và 2 cái chuồng
- Cô đưa 2 cái chuồng ra và hỏi trẻ: Các con nhìn xem cô có gì đây nào?
- Cô đặt chuồng nhỏ màu đỏ lên trên chuồng to màu xanh cho trẻ quan sát thực hiện giống cô
- Cô yêu cầu trẻ nhận xét.

+ Chuồng màu nào to hơn?

+ Chuồng màu nào nhỏ hơn?

=> Cô khẳng định chuồng màu xanh to hơn, chuồng màu đỏ nhỏ hơn

- Cô cho tổ nhóm cá nhân trẻ nhắc lại 2-3 lần.
- Cô giơ chuồng màu xanh trẻ nói "to hơn"
- Cô giơ chuồng nhỏ màu đỏ trẻ nói "nhỏ hơn"
- Cô cho : Mẹ con nhà vịt đi bắt cá.
- Cô đưa hai chúvịt ra cho trẻ quan sát và nhận xét

Cô hỏi trẻ: Vịt nào to hơn?Vịt nào nhỏ hơn?

Cô đặt 2 chú vịt lên bàn và cho chú vịt con trốn đằng sau vịt mẹ.

- Cô yêu cầu trẻ thực hiện giống như cô ?
- Cô cho trẻ quan sát và nhận xét.
- Vì sao con biết vịt mẹ to hơn, vịt con nhỏ hơn ?
- À đúng rồi vịt mẹ to hơn vịt con vì khi vịt con trốn sau lưng vịt mẹ thì vịt mẹ đã che kín vịt con các con không sao nhìn thấy vịt con nữa, còn vịt mẹ không trốn được sau vịt con vì vịt con nhỏ hơn nên không che kín được vịt mẹ.

Cô chỉ vào vịt mẹ – trẻ nói "to hơn"

Cô chỉ vào vịt con – trẻ nói " nhỏ hơn

- Cô cho trẻ giúp 2 mẹ con nhà vịt đi bắt cá, bắt tôm đem về thả vào chuồng.
- Các con có muốn đi bắt cá, bắt tôm giúp mẹ con nhà vịt không?

*** Hoạt động 3: Củng cố**

- Cô giới thiệu trò chơi: Hãy làm cho đúng
- Cách chơi: Cô yêu cầu trẻ giúp 2 mẹ con nhà vịt bắt cá, tôm về nhà nhé. Các con nhớ lấy cá to màu đỏ – tôm to màu đỏ bỏ vào chuồng. Cá nhỏ màu vàng - Tôm nhỏ màu vàng bỏ vào chuồng nhé. Cô chia trẻ làm hai đội giả bơi qua ao đem cá và tôm thả vào chuồng.
- Cho trẻ vừa đi vừa hát "Một con vịt" và cất cá và tôm bắp cho vào chuồng giúp mẹ con nhà vịt
- Cô quan sát động viên trẻ chơi.
- Cô nhận xét tuyên dương kết quả của 2 đội

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

****

HIỆU PHÓ CM DUYỆT	TTCM DUYỆT	GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM
Đào Thị Hương	**Đào Thị Lan**	**Đào Thị Huệ**